TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 27/9/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Điểm.

Bà Lưu Thị Sen.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2019/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2019 về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXX - ST ngày 10 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Quách Thị T - Sinh năm 1984. (Có mặt).

Bị đơn: Anh Phạm Văn N - Sinh năm 1984. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn X, xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Quách Thị T trình bày: Chị và anh Phạm Văn N kết hôn với nhau vào ngày 26/01/2005, việc kết hôn là do hai bên tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian, đến khoảng giữa năm 2006 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của việc mâu thuẫn vợ chồng là do hai người bất đồng với nhau về quan điểm sống, cách cư xử mỗi người một khác, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài không khắc phục được. Anh N thường xuyên chơi bời rượu, chè, bài, bạc và đã bị công an xử lý về hành chính. Anh N đã nhiều lần chửi bới xúc phạm danh dự nhân phẩm chị. Do mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, nên từ

đầu năm 2019 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh N theo quy định của pháp luật.

Về con chung, Chị và anh N có hai con chung tên là Phạm Khánh T - Sinh ngày 03/5/2006 và Phạm Gia H - Sinh ngày 11/5/2016. Từ khi vợ chồng sống ly thân các con do chị chăm sóc nuôi dưỡng, chị yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Phạm Khánh T và Phạm Gia H cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai bản tự khai, bị đơn là anh Phạm Văn N trình bày: Anh công nhận lời khai của chị T về việc kết hôn, thời gian vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thời gian vợ chồng sống ly thân và tình trạng mâu thuẫn vợ chồng hiện nay là đúng. Về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, theo anh là do vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm sống, cách cư xử trong gia đình. Nay chị T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được mà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh không đồng ý vì mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, các còn nhỏ đang tuổi học hành cần có cả bố và mẹ, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, anh đã đi làm ăn ở các tỉnh phía nam không còn va chạm gì với nhau nữa. Tại phiên tòa anh N đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T.

Về con chung: Anh công nhận anh và chị T có hai con chung, họ tên, ngày tháng năm sinh của con như chị T trình bày là đúng, vợ chồng phải ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Phạm Gia H cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phạm Khánh T, các bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh và chị T sẽ tự thỏa thuận giải quyết với nhau, nên về phần tài sản chung của vợ chồng, anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp với pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Quách Thị T được ly hôn anh Phạm Văn N và giao cháu Phạm Khánh T - Sinh ngày 03/5/2006 và Phạm Gia H - Sinh ngày 11/5/2016 cho chị chăm chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung, chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và giấy chứng nhận kết hôn giữa chị Quách Thị T và anh Phạm Văn N, xác định được quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh N là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị T thấy rằng: Anh N thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân, đồng ý ly hôn, nên chấp nhận yêu cầu của chị T.

[2]. Về con chung: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và giấy khai sinh của cháu T và cháu H, đủ cơ sở xác định chị T và anh N có 02 con chung là Phạm Khánh T - Sinh ngày 03/5/2006 và Phạm Gia H - Sinh ngày 11/5/2016. Xét nguyện vọng xin được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị T và anh N là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên anh N thừa nhận kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay chị T là người nuôi con, các con được chăm sóc học hành đầy đủ. Mặt khác anh N cũng thừa nhận anh thường xuyên bỏ đi làm ăn xa. Nếu giao con cho anh N nuôi dưỡng sẽ ảnh hưởng đến quyền lợi của con, nguyện vọng của cháu Phạm Khánh T xin được ở với mẹ, để đảm bảo quyền lợi của con và không làm xáo trộn cuộc sống của các con, chấp nhận yêu cầu của chị T về việc xin được nuôi hai con và tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[3]. Về phần tài sản: Chị Quách Thị T và anh Phạm Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

[5]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Quách Thị T.

*** Về hôn nhân:** Chị Quách Thi T được ly hôn anh Phạm Văn N.

*** Về con chung:** Giao cháu là Phạm Khánh T - Sinh ngày 03/5/2006 và Phạm Gia H - Sinh ngày 11/5/2016 cho chị Quách Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và chấp nhận sự tự nguyện của chị T về việc không yêu cầu anh N dưỡng nuôi con chung. Anh Phạm Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, ngăn cấm.

*** Về án phí:** Chị Quách Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0002197 ngày 20/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL. Chấp nhận chị T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt chị Quách Thị T và anh Phạm Văn N. Chị T và anh N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/9/2019.

Nơi nhận:
- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NL;
- Các đương sự;
- UBND xã NL, huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Hải Nhân, huyện Tĩnh Gia;
- Lưu hồ sơ.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Phùng Giáo, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh